

Số: 4841/BTC-HCSN

Hà Nội, ngày 12 tháng 05 năm 2021

V/v nguồn kinh phí, cơ chế
mua sắm trong điều kiện có
dịch bệnh Covid-19

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Thông báo số 102/TB-VPCP ngày 11/5/2021 của Văn phòng Chính phủ và ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam Trưởng Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tại Thông báo số 101/TB-VPCP ngày 11/5/2021 của Văn phòng Chính phủ;

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Bộ Y tế tại công văn số 3928/BYT-KHTC ngày 12/5/2021 về việc góp ý vào dự thảo hướng dẫn triển khai phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Bộ Tài chính hướng dẫn về nguồn kinh phí, cơ chế mua sắm trong điều kiện có dịch bệnh Covid-19 đối với phương tiện, trang thiết bị, hóa chất, vật tư, sinh phẩm phục vụ phòng, chống dịch Covid-19 (không bao gồm thuốc, vắc xin và mua sắm từ nguồn vốn đầu tư công) như sau:

I. Về nguồn kinh phí phục vụ phòng, chống dịch Covid-19:

Để thực hiện phòng, chống dịch Covid-19 theo phương châm “4 tại chỗ” là dự phòng, cách ly điều trị tại chỗ; cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc men, phòng hộ tại chỗ; kinh phí tại chỗ; nhân lực tại chỗ; đề nghị các địa phương chủ động bố trí nguồn ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện phòng, chống dịch Covid-19 theo phương án phòng, chống dịch Covid-19 của Bộ Y tế; đảm bảo đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; không để thiếu kinh phí, nhất là kinh phí mua sắm sinh phẩm, vật tư y tế.

Ngân sách trung ương hỗ trợ các địa phương để thực hiện phòng, chống dịch Covid-19 theo quy định tại Quyết định số 482/QĐ-TTg ngày 29/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương trong phòng, chống dịch Covid-19.

Trong tổ chức thực hiện, trường hợp địa phương có khó khăn về cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời báo cáo về Bộ Tài chính để xem xét xử lý theo quy định.

II. Về cơ chế mua sắm phương tiện, trang thiết bị, hóa chất, vật tư, sinh phẩm phục vụ phòng, chống dịch Covid-19:

1. Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm toàn diện đối với công tác mua sắm phương tiện, trang thiết bị, hóa chất, vật tư, sinh phẩm phục

vụ phòng, chống dịch Covid-19 theo quy định của pháp luật về đấu thầu và quy định của pháp luật liên quan, trong đó:

a) Về hình thức lựa chọn nhà thầu:

Căn cứ Quyết định 447/QĐ-TTg ngày 01/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc công bố dịch Covid-19 và tình hình diễn biến dịch bệnh để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý tổ chức đấu thầu theo các hình thức lựa chọn nhà thầu quy định tại các Điều 20, 21, 22, 23, 24, 25 và 26 Luật Đấu thầu (gồm: Đấu thầu rộng rãi; đấu thầu hạn chế; chỉ định thầu; chào hàng cạnh tranh; mua sắm trực tiếp; tự thực hiện; lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt);

Tại điểm a khoản 1 Điều 22 Luật Đấu thầu quy định hình thức chỉ định thầu được áp dụng trong trường hợp “*Gói thầu cần thực hiện để khắc phục ngay hoặc để xử lý kịp thời hậu quả gây ra do sự cố bất khả kháng; gói thầu cần thực hiện để bảo đảm bí mật nhà nước; gói thầu cần triển khai ngay để tránh gây nguy hại trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của cộng đồng dân cư trên địa bàn hoặc để không ảnh hưởng nghiêm trọng đến công trình liền kề; gói thầu mua thuốc, hóa chất, vật tư, thiết bị y tế để triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh trong trường hợp cấp bách*”.

Theo đó, trong thời gian có dịch được cấp có thẩm quyền công bố, các địa phương được quyết định theo thẩm quyền việc thực hiện chỉ định thầu đối với các gói thầu mua sắm thuộc phạm vi quản lý để triển khai công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong trường hợp cấp bách theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 22 Luật Đấu thầu.

b) Về giá gói thầu trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Giá gói thầu được tính đúng, tính đủ toàn bộ chi phí để thực hiện gói thầu, kể cả chi phí dự phòng, phí, lệ phí và thuế. Theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, khi xác định giá gói thầu trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu cần căn cứ vào ít nhất một trong các tài liệu sau:

(1) Giá hàng hóa cần mua của ít nhất 3 đơn vị cung cấp hàng hóa khác nhau trên địa bàn để làm căn cứ xác định giá gói thầu; trong trường hợp không đủ 03 đơn vị trên địa bàn có thể tham khảo trên địa bàn khác đảm bảo đủ 03 báo giá.

(2) Dự toán mua sắm đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (gồm: chủng loại tài sản, hàng hóa, dịch vụ, số lượng, đơn giá hoặc toàn bộ dự toán được bố trí để mua sắm một loại tài sản, hàng hóa, dịch vụ trong năm).

(3) Kết quả thẩm định giá của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện thẩm định giá tài sản, doanh nghiệp thẩm định giá đối với các loại tài sản, hàng hóa, dịch vụ phải thẩm định giá theo quy định của Luật Giá.

(4) Giá thị trường tại thời điểm mua sắm được tham khảo từ thông tin chính thống do các nhà cung cấp theo quy định của pháp luật Việt Nam công bố được khai thác qua mạng Internet.

(5) Giá của gói thầu mua sắm loại hàng hóa tương tự trong thời gian trước đó gần nhất, tối đa không quá 30 ngày.

Căn cứ quy định nêu trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo, quyết định việc xác định giá gói thầu trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo quy định; không được phát sinh thêm thủ tục hành chính làm chậm trễ, ách tắc trong việc mua sắm.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo, quyết định việc sử dụng 1 hoặc 2 hoặc 3 hoặc 4 hoặc 5 tài liệu nêu trên khi xác định giá gói thầu trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

c) Giá đề nghị trúng thầu không vượt giá gói thầu được phê duyệt theo quy định tại điểm e Khoản 1 Điều 43 Luật Đấu thầu.

d) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu theo quy định của Luật Đấu thầu và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

a) Thực hiện nghiêm các nội dung chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu trong các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước.

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát và chỉ đạo tổ chức thực hiện mua sắm phương tiện, trang thiết bị, hóa chất, vật tư, sinh phẩm phục vụ phòng, chống dịch Covid-19 theo đúng quy định của pháp luật.

c) Chỉ đạo thanh toán đầy đủ, không để nợ đọng kinh phí mua phương tiện, trang thiết bị, hóa chất, vật tư, sinh phẩm phòng, chống dịch Covid-19 cho nhà thầu theo đúng quy định

d) Chịu trách nhiệm về chất lượng, giá cả, tổ chức quản lý, phân phối, sử dụng bảo đảm công khai, minh bạch, không để xảy ra lăng phí, tiêu cực, thất thoát ngân sách, tài sản của nhà nước; không để xảy ra tình trạng thiếu sinh phẩm, vật tư, thiết bị y tế phòng, chống dịch Covid-19 theo đúng chỉ đạo, tình huống và kịch bản phòng, chống dịch Covid-19 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng chống dịch Covid-19 và Bộ Y tế.

3. Đề nghị cơ quan tài chính và Kho bạc nhà nước các cấp tại địa phương thực hiện quản lý kinh phí mua sắm phương tiện, trang thiết bị, hóa chất, vật tư, sinh phẩm phục vụ phòng, chống dịch Covid-19 theo đúng quy định của pháp

luật, không được phát sinh thêm thủ tục hành chính làm chậm trễ, ách tắc trong việc mua sắm./. *dh*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Thanh tra Chính phủ;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Các Bộ: Công An, Y tế, Quốc phòng, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đ/c/chi Thứ trưởng (để phối hợp);
- Các đơn vị: NSNN, PC, I, QLG, QLCS, KBNN;
- Cổng Thông tin điện tử của Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, HCSN (25b). *D*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



★ **Tạ Anh Tuấn**